TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tên đơn vị: BIC Đông Bắc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 073/TB-BICĐB

Ngày 29 tháng 05 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v: mất ấn chỉ

Kính gửi: Quý Khách hàng

Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Bắc thông báo về việc mất các quyển ấn chỉ bảo hiểm theo các số quyển và số seri như sau:

Số TT	Tên Ấn chỉ	Số quyển	Số seri
1	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06 IN T2/2025	060004941/25	060024702/25;
2	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06 IN T2/2025	060005736/25	060028676/25; 060028678/25; 060028679/25; 060028680/25;
3	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06 IN T2/2025	060005819/25	060029091/25;
4	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06 IN T2/2025	060005823/25	060029115/25;
5	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06 IN T2/2025	060005880/25	060029400/25;
6	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI MẪU 7 IN T2/2025	070000382/25	070001907/25;
7	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002107/25	06.10010533/25; 06.10010534/25;
8	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002138/25	06.10010688/25; 06.10010689/25; 06.10010690/25;
9	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002167/25	06.10010831/25; 06.10010832/25; 06.10010833/25; 06.10010834/25; 06.10010835/25;
10	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002168/25	06.10010836/25; 06.10010837/25; 06.10010838/25; 06.10010840/25;

Số TT	Tên Ấn chỉ	Số quyển	Số seri
11	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002169/25	06.10010841/25; 06.10010842/25; 06.10010843/25; 06.10010844/25; 06.10010845/25;
12	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002206/25	06.10011027/25;
13	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS XE CƠ GIỚI+ TN LPX&NNTX MẪU 06.1 IN T6/2025	06.1002216/25	06.10011078/25; 06.10011080/25;
14	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T2/2025	202505008260	202505041296; 202505041297; 202505041298; 202505041299; 202505041300
15	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS MÔ TÔ - XE MÁY, 66.000 IN T6.2025	202505043415	202505217071; 202505217072; 202505217073; 202505217074; 202505217075
16	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS MÔ TÔ - XE MÁY, 66.000 IN T6.2025	202505043435	202505217171; 202505217172; 202505217173; 202505217174; 202505217175
17	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS MÔ TÔ - XE MÁY, 66.000 IN T6.2025	202505043436	202505217176; 202505217177; 202505217178; 202505217179; 202505217180
18	GCN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDS MÔ TÔ - XE MÁY, 66.000 IN T6.2025	202505043437	202505217181; 202505217182; 202505217183; 202505217184; 202505217185
19	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (1 NĂM) MẪU 21.1 IN T6.2025	21.12505014562	21.12505072806; 21.12505072807; 21.12505072808; 21.12505072809; 21.12505072810
20	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (1 NĂM) MẪU 21.1 IN T6.2025	21.12505014599	21.12505072991; 21.12505072992; 21.12505072993; 21.12505072994; 21.12505072995
21	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (1 NĂM) MẪU 21.1 IN T6.2025	21.12505014600	21.12505072996; 21.12505072997; 21.12505072998; 21.12505072999; 21.12505073000
22	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001017	21A.12505005081; 21A.12505005082; 21A.12505005083; 21A.12505005084; 21A.12505005085

Số TT	Tên Ấn chỉ	Số quyển	Số seri
23	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001018	21A.12505005086; 21A.12505005087; 21A.12505005088; 21A.12505005089; 21A.12505005090
24	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001061	21A.12505005301; 21A.12505005302; 21A.12505005303; 21A.12505005304; 21A.12505005305
25	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001062	21A.12505005306; 21A.12505005307; 21A.12505005308; 21A.12505005309; 21A.12505005310
26	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001063	21A.12505005311; 21A.12505005312; 21A.12505005313; 21A.12505005314; 21A.12505005315
27	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001065	21A.12505005321; 21A.12505005322; 21A.12505005323; 21A.12505005324; 21A.12505005325
28	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001066	21A.12505005326; 21A.12505005327; 21A.12505005328; 21A.12505005329; 21A.12505005330
29	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001067	21A.12505005331; 21A.12505005332; 21A.12505005333; 21A.12505005334; 21A.12505005335
30	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001071	21A.12505005351; 21A.12505005352; 21A.12505005353; 21A.12505005354; 21A.12505005355
31	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001072	21A.12505005356; 21A.12505005357; 21A.12505005358; 21A.12505005359; 21A.12505005360
32	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001073	21A.12505005361; 21A.12505005362; 21A.12505005363; 21A.12505005364; 21A.12505005365
33	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001074	21A.12505005366; 21A.12505005367; 21A.12505005368; 21A.12505005369; 21A.12505005370
34	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001075	21A.12505005371; 21A.12505005372; 21A.12505005373; 21A.12505005374; 21A.12505005375

Số TT	Tên Ấn chỉ	Số quyển	Số seri
35	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001076	21A.12505005376; 21A.12505005377; 21A.12505005378; 21A.12505005379; 21A.12505005380
36	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001077	21A.12505005381; 21A.12505005382; 21A.12505005383; 21A.12505005384; 21A.12505005385
37	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001078	21A.12505005386; 21A.12505005387; 21A.12505005388; 21A.12505005389; 21A.12505005390
38	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 76.000 (2 NĂM) MÃ 21A.1 IN T6.2025	21A.12505001079	21A.12505005391; 21A.12505005392; 21A.12505005393; 21A.12505005394; 21A.12505005395
39	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 86.000 (3 NĂM) MÃ 23B.1 IN T6.2025	23B.12505000056	23B.125050000276; 23B.125050000277; 23B.125050000278; 23B.125050000279; 23B.125050000280;
40	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 86.000 (3 NĂM) MÃ 23B.1 IN T6.2025	23B.12505000433	23B.125050002161;
41	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 70.000 (2 NĂM) MÃ 25A.1 IN T6.2025	25A.12505000021	25A.12505000101; 25A.12505000102; 25A.12505000103; 25A.12505000104; 25A.12505000105
42	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 70.000 (2 NĂM) MÃ 25A.1 IN T6.2025	25A.12505000027	25A.12505000131; 25A.12505000132; 25A.12505000133; 25A.12505000134; 25A.12505000135
43	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 70.000 (2 NĂM) MÃ 25A.1 IN T6.2025	25A.12505000246	25A.12505001226; 25A.12505001227; 25A.12505001228; 25A.12505001229; 25A.12505001230
44	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP MÔ TÔ XE MÁY, MỆNH GIÁ 70.000 (2 NĂM) MÃ 25A.1 IN T6.2025	25A.12505000348	25A.12505001736; 25A.12505001737; 25A.12505001738; 25A.12505001739; 25A.12505001740

Nay xin thông báo tới Quý khách hàng được biết các ấn chỉ nêu trên không còn giá trị sử dụng, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV không chịu trách nhiệm tổn thất liên quan tới các ấn chỉ này.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TCKT;
- Ban Marketing;
- Lưu VT, HCKT;

CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV ĐÔNG BẮC
GIÁM ĐỐC

BẢO HIỂM BIDV ĐÔNG BẮC

LÊ QUÝ TRUNG